

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
QUẬN THỐT NỐT Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TP. CẦN THƠ

Số: 15/2024/QĐST-HNGĐ

T, ngày 22 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 210/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Bà **Đỗ Nguyễn Diễm T** – sinh năm: 1988

Địa chỉ: **ấp V, xã V, huyện V, Tp .**

Bị đơn: Ông **Trần Quốc S** – sinh năm: 1989

Địa chỉ: **khu V, phường T, quận T, Tp .**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Đỗ Nguyễn Diễm T** và ông **Trần Quốc S**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà **Đỗ Nguyễn Diễm T** và ông **Trần Quốc S** thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông, bà có 01 con chung tên **Trần Đỗ Quốc B** – sinh ngày 09/9/2013, do bà **T** đang nuôi dưỡng. Khi ly hôn, tiếp tục giao **Quốc B** cho bà **T** được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, ông **S** không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom chăm sóc giáo dục con chung cho ông **S**, không ai có quyền cản trở. Bà **T** và ông **S** có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con sau ly hôn vì lợi ích của con theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân gia đình.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông, bà xác định không có.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà **Đỗ Nguyễn Diễm T** và ông **Trần Quốc S** mỗi người phải nộp số tiền 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm ngàn đồng*), trong đó bà **T** tự nguyện nộp thay cho ông **S**. Bà **T** được khấu trừ từ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005095 ngày 18/12/2023. Vậy bà **T** được nhận lại số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- Các đương sự;
- VKSND Q. Thốt Nốt;
- UBND xã Vĩnh Trinh;
- Lưu hồ sơ.

NGUYỄN TRUNG HIẾU